Tóm tắt quy ước soạn đề thi bằng Word

Cách soạn đề trong Word để ExamQR trộn thành nhiều mã đề, chuyển sang Moodle XML hoặc QTI và nhập vào ngân hàng câu hỏi, với đáp án đúng đọc thẳng từ tệp.

1 Câu hỏi

- Bắt đầu mỗi câu bằng `Câu 1:` hoặc `Câu 1.`, có dấu cách trước số thứ tự.
- Có thể ghi điểm ngay sau số câu: `Câu 3 (0,5 điểm):`
- Cả đề chỉ dùng một từ bắt đầu câu. `Question 1:`, `Pregunta 1:`, `Frage 1:` và các ngôn ngữ khác trong hướng dẫn cũng được.

2 Phương án

- Bắt đầu mỗi phương án bằng chữ in hoa và dấu chấm: `A.` `B.` `C.` `D.`, tối đa đến `F.`
- Mỗi phương án một dòng, hoặc nhiều phương án trên một dòng ngăn cách bằng phím **Tab**, không dùng dấu cách.
- `a)`, `1.` hoặc `A)` có thể không được nhận: hãy chuyển đổi các tệp đó trước.

3 Đáp án đúng

Chọn một cách và dùng cho cả đề. Chỉ đánh dấu phương án đúng.

C. 36	**Gạch chân chữ cái** (nên dùng)
C. 36	Chữ đỏ; phần còn lại để màu đen
C. 36	Tô nền, màu nào cũng được
C. 36	In đậm, chỉ phương án đúng
`Đáp án: C`	Một dòng dưới các phương án; `Đáp án: A, C` nếu nhiều đáp án

Nếu câu hỏi gạch chân chữ để nhấn mạnh, hãy đánh dấu đáp án bằng màu đỏ.

4 Giữ cố định một phương án

- Đặt `#` trước chữ cái: `#D. Cả hai ý trên` luôn đứng cuối ở mọi mã đề.
- Các phương án như *Tất cả các phương án trên*, *Không có đáp án nào đúng*, *Cả A và B* tự giữ nguyên vị trí, không cần `#`.

5 Đề có nhiều phần

Bắt đầu tiêu đề mỗi phần bằng một thẻ. Thẻ bị xoá khỏi các mã đề.

`<g>`	Trắc nghiệm A B C D
`<g2>`	Đúng sai: các ý `a)` `b)` `c)` `d)`; gạch chân các ý đúng
`<g1>`	Trả lời ngắn: dòng `Đáp án: 12` dưới câu hỏi
`<g4>`	Tự luận, không cần đáp án
`<#g>` …	Như trên, nhưng các câu giữ nguyên thứ tự

6 Nhóm câu dùng chung đoạn văn

`<mpr>` … `</mpr>`	Đoạn văn đứng đầu, các câu bên dưới được trộn (đọc hiểu)
`<pr>` … `</pr>`	Các câu giữ nguyên thứ tự (bài nghe, câu theo trình tự)
`<ud>`	Đầu tiêu đề phần: phương án không bao giờ bị đảo (tìm lỗi sai)

Thẻ mở đặt trước đoạn văn, thẻ đóng nằm riêng một dòng sau câu cuối của nhóm.

7 Hình, công thức, bảng, lời giải

- Hình: Wrap Text → **In Line with Text** (Thẳng hàng với văn bản), để hình đi cùng câu hỏi.
- Công thức (Equation của Word hoặc MathType) nằm cùng đoạn với câu hỏi hoặc phương án.
- Bảng trong câu hỏi trộn được; đừng đặt A B C D vào các ô riêng.
- Lời giải đặt sau các phương án, bắt đầu bằng `Lời giải:`

8 Giữ bố cục của bạn khi trộn

- Mọi thứ phía trên câu đầu tiên, cùng đầu trang và chân trang của Word, được giữ nguyên.
- Gõ `{MÃ ĐỀ}` ở chỗ cần in mã đề.
- Dòng `HẾT` sau câu cuối giữ phần tiếp theo ở dưới các câu hỏi.
- Phần đáp án ở cuối tệp không vào đề của thí sinh. Lưu tệp dạng **.docx**.

Ví dụ

```
<g> PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn
Câu 1: 12 × 3 bằng bao nhiêu?
A. 32        B. 36        C. 38        D. 42
Câu 2 (0,5 điểm): Con vật nào là động vật có vú?
A. Cá voi
B. Dơi
C. Chuột
D. Tất cả các phương án trên
<g2> PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai
Câu 3: Cho y = x² − 4x + 3.
a) Đồ thị đi qua điểm (1; 0).
b) Hàm số đồng biến trên ℝ.
<g1> PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn
Câu 4: Tính 2³ + 4.
Đáp án: 12
Lời giải: 2³ = 8 và 8 + 4 = 12.
HẾT
```

Chữ cái được gạch chân là đáp án đúng. Ý a) đúng, ý b) sai.